

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT, CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024 - 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHM, ngày tháng năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị: Khoa Luật

STT	Khoá/ Ngành	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Khóa học	Bậc DT	Điểm TB	Điểm RL	Xếp loại HB KKHT	Tổng HP	Tỉ lệ %	Số tiền HB KKHT
1	2022-LA	2254070034	Phạm Thị Thanh	Tốt	12/07/2004	2022	ĐHCQ	4.00000	100,00	Xuất sắc	9.094.000	100%	9.094.000
2		2254072033	Nguyễn Thanh	Lam	21/03/2004	2022	ĐHCQ	4.00000	93,00	Xuất sắc	9.094.000	100%	9.094.000
3		2254072069	Phạm Hữu	Phú	27/07/2004	2022	ĐHCQ	3.93333	90,00	Xuất sắc	9.094.000	100%	9.094.000
4		2254072095	Liêu Ngọc Phương	Trinh	26/12/2004	2022	ĐHCQ	3.93333	90,00	Xuất sắc	9.094.000	100%	9.094.000
5		2254070031	Nguyễn Thị Thu	Thủy	26/05/2004	2022	ĐHCQ	3.90000	90,00	Xuất sắc	9.094.000	100%	9.094.000
6		2254070033	Vương Cẩm	Tiên	24/03/2004	2022	ĐHCQ	3.83333	100,00	Xuất sắc	9.094.000	100%	9.094.000
7		2254070007	Cao Thị Thúy	Kiều	15/07/2004	2022	ĐHCQ	3.80000	100,00	Xuất sắc	9.094.000	100%	9.094.000
8		2254072098	Huỳnh Tấn	Tùng	07/10/2004	2022	ĐHCQ	3.80000	90,00	Xuất sắc	9.094.000	100%	9.094.000
9		2254072010	Đậu Trần Khánh	Chi	16/01/2004	2022	ĐHCQ	3.76667	100,00	Xuất sắc	9.094.000	100%	9.094.000
10		2254072096	Trần Thị Việt	Trinh	30/07/2004	2022	ĐHCQ	3.76667	90,00	Xuất sắc	9.094.000	100%	9.094.000
11	2022-LK	2254060014	Phan Thị Thanh	Huyền	22/12/2004	2022	ĐHCQ	3,88462	99,00	Xuất sắc	7.724.000	100%	7.724.000
12		2254060067	Văn Hoàng Thu	Trang	14/03/2004	2022	ĐHCQ	3.79167	91,00	Xuất sắc	7.724.000	100%	7.724.000
13		2254062159	Hồ Hữu	Thắng	08/04/2004	2022	ĐHCQ	3.79167	90,00	Xuất sắc	7.724.000	100%	7.724.000
14		2254062069	Phạm Quốc	Huy	18/08/2004	2022	ĐHCQ	3,76923	90,00	Xuất sắc	7.724.000	100%	7.724.000
15		2254062019	Nguyễn Ngọc An	Bình	01/03/2003	2022	ĐHCQ	3.75000	99,00	Xuất sắc	7.724.000	100%	7.724.000
16		2254062123	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	25/10/2004	2022	ĐHCQ	3.75000	96,00	Xuất sắc	7.724.000	100%	7.724.000
17		2254062013	Phan Thị Minh	Ánh	13/12/2004	2022	ĐHCQ	3.70833	100,00	Xuất sắc	7.724.000	100%	7.724.000
18		2254062171	Lê Thị	Thương	21/12/2004	2022	ĐHCQ	3.70833	90,00	Xuất sắc	7.724.000	100%	7.724.000
19		2254062177	Nguyễn Thị Minh	Thúy	23/01/2004	2022	ĐHCQ	3.70833	90,00	Xuất sắc	7.724.000	100%	7.724.000
20		2254062204	VÕ THỊ NGỌC	TRÚC	22/02/2004	2022	ĐHCQ	3,66667	100,00	Xuất sắc	7.724.000	100%	7.724.000
21		2254060011	Đoàn Mạnh	Hùng	15/07/2004	2022	ĐHCQ	3,65385	100,00	Xuất sắc	7.724.000	100%	7.724.000

STT	Khoá/ Ngành	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Khóa học	Bậc ĐT	Điểm TB	Điểm RL	Xếp loại HB KKHT	Tổng HP	Tỉ lệ %	Số tiền HB KKHT
22	2023-LA	2354070112	NGUYỄN VĂN YẾN	VI	23/05/2005	2023	ĐHCQ	3.92308	90,00	Xuất sắc	8.296.000	100%	8.296.000
23		2354070023	NGUYỄN THỊ KIM	HẰNG	20/09/2005	2023	ĐHCQ	3.80769	90,00	Xuất sắc	8.296.000	100%	8.296.000
24		2354070109	PHẠM NGÔ TRÚC	UYÊN	14/10/2005	2023	ĐHCQ	3.80769	90,00	Xuất sắc	8.296.000	100%	8.296.000
25		2354070031	NGUYỄN SỸ	HOÀNG	26/07/2005	2023	ĐHCQ	3.73077	100,00	Xuất sắc	8.296.000	100%	8.296.000
26		2354070088	NGUYỄN THỊ THANH	THẢO	23/05/2005	2023	ĐHCQ	3.73077	100,00	Xuất sắc	8.296.000	100%	8.296.000
27		2354070007	TĂNG PHÙNG TUYẾT	BẰNG	21/05/2005	2023	ĐHCQ	3.73077	90,00	Xuất sắc	8.296.000	100%	8.296.000
28		2354070074	TRẦN HỒNG	NHI	30/04/2005	2023	ĐHCQ	3.73077	90,00	Xuất sắc	8.296.000	100%	8.296.000
29		2354070050	LÝ KHANG	LẠC	14/08/2003	2023	ĐHCQ	3.65385	100,00	Xuất sắc	8.296.000	100%	8.296.000
30		2354070006	VÕ THỊ KIM	ANH	28/07/2005	2023	ĐHCQ	3.61539	100,00	Xuất sắc	8.296.000	100%	8.296.000
31		2354070015	LÊ KHÁNH	ĐẠT	12/09/2005	2023	ĐHCQ	3.61539	93,00	Xuất sắc	8.296.000	100%	8.296.000
32		2354070077	NGUYỄN PHƯƠNG	NHUNG	15/08/2005	2023	ĐHCQ	3.61539	90,00	Xuất sắc	8.296.000	100%	8.296.000
33	2023-LK	2354060288	LÊ NGỌC THẢO	VY	01/12/2005	2023	ĐHCQ	4.00000	100,00	Xuất sắc	6.980.000	100%	6.980.000
34		2354060239	PHẠM NGỌC	TOÁN	17/03/2005	2023	ĐHCQ	3.81818	90,00	Xuất sắc	6.980.000	100%	6.980.000
35		2354060265	NGUYỄN THỊ THANH	TRÚC	18/12/2005	2023	ĐHCQ	3.77273	90,00	Xuất sắc	6.980.000	100%	6.980.000
36		2354060154	TRƯƠNG THỊ TỔ	NGUYỄN	26/02/2005	2023	ĐHCQ	3.72727	90,00	Xuất sắc	6.980.000	100%	6.980.000
37		2354060117	LÊ	MINH	20/03/2005	2023	ĐHCQ	3.72727	100,00	Xuất sắc	6.980.000	100%	6.980.000
38		2354060250	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	TRÂM	04/06/2005	2023	ĐHCQ	3.72727	90,00	Xuất sắc	6.980.000	100%	6.980.000
39		2354060292	NGUYỄN PHẠM THANH	VY	29/10/2005	2023	ĐHCQ	3.63636	90,00	Xuất sắc	6.980.000	100%	6.980.000
40		2354060283	NGUYỄN PHÚC NGUYỄN	VŨ	22/03/2005	2023	ĐHCQ	3.63636	90,00	Xuất sắc	6.980.000	100%	6.980.000
41		2354060111	NGUYỄN HỮU	LƯỢNG	12/04/2005	2023	ĐHCQ	3.72727	89,00	Giỏi	6.980.000	70%	4.886.000
42		2354060133	NÔNG THỊ	NGA	05/08/2005	2023	ĐHCQ	3.59091	90,00	Giỏi	6.980.000	70%	4.886.000
43		2354060155	LƯƠNG THỊ THANH	NHÀN	13/10/2005	2023	ĐHCQ	3.59091	89,00	Giỏi	6.980.000	70%	4.886.000

